

thông qua các chương trình cụ thể của địa phương, trên cơ sở các dự án được duyệt.

Nhiệm vụ chủ yếu của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện chương trình xuất khẩu thủy sản được quy định như sau:

1. Bộ Thủy sản là cơ quan chỉ đạo và tổ chức thực hiện chương trình xuất khẩu thủy sản có trách nhiệm:

- Hướng dẫn việc xây dựng chương trình xuất khẩu thủy sản của địa phương trên cơ sở cụ thể hóa chương trình xuất khẩu thủy sản của cả nước; xây dựng kế hoạch đầu tư và các dự án cụ thể để thực hiện chương trình, đồng thời tổng hợp và trình duyệt theo quy định;

- Bổ sung, cụ thể hóa các giải pháp thực hiện chương trình. Tổng kết các mô hình tốt ở các tỉnh để phổ biến rộng rãi trong cả nước;

- Xây dựng đề án về quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn dịch bệnh cho vật nuôi thủy sản, trình Thủ tướng Chính phủ;

- Xây dựng các tiêu chuẩn nhà nước và tiêu chuẩn ngành về điều kiện sản xuất, an toàn vệ sinh đối với các cơ sở chế biến thủy sản, các cảng cá, chợ cá; xây dựng các cơ chế chính sách... để trình duyệt và chỉ đạo việc áp dụng thực hiện, nhằm tạo điều kiện thuận lợi và đơn giản về thủ tục cho việc triển khai thực hiện chương trình;

- Củng cố và tăng cường năng lực hoạt động của các cơ quan nghiên cứu khoa học và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về kiểm tra và chứng nhận an toàn vệ sinh thủy sản.

2. Các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thương mại, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại giao, Ngân hàng nhà nước và các Bộ, ngành có liên quan tham gia và phối hợp với Bộ Thủy sản trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư hàng năm; xây dựng và cụ

thể hóa các cơ chế chính sách, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện chương trình.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (nơi có sản xuất và xuất khẩu thủy sản) có trách nhiệm xây dựng chương trình phát triển xuất khẩu thủy sản của địa phương, phù hợp với chương trình xuất khẩu thủy sản chung của cả nước và có ý kiến thống nhất của Bộ Thủy sản; cân đối ngân sách địa phương, giành phần vốn thích hợp cùng với nguồn vốn của trung ương để thực hiện chương trình; chỉ đạo xây dựng các dự án cụ thể để trình duyệt theo quy định, đồng thời tổ chức chỉ đạo thực hiện chương trình ở địa phương, sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Bộ Thủy sản chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn và chỉ đạo thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có sản xuất và xuất khẩu thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TÂN

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 1155/QĐ-TTg ngày 26/12/1998 về việc bổ sung kinh phí khắc phục hậu quả bão, lụt và sạt lở bờ sông, bờ biển.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Quyết định số 236/1998/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách khắc phục hậu quả bão, lụt ở các tỉnh miền Trung;

Xét đề nghị của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích bổ sung 50 tỷ đồng từ ngân sách trung ương năm 1998 để hỗ trợ khắc phục hậu quả bão, lụt ở các tỉnh miền Trung và hỗ trợ các tỉnh xử lý cấp bách sạt lở bờ sông, bờ biển. Số kinh phí bổ sung này được phân bổ như sau:

1. Dành 20 tỷ đồng cấp bổ sung để cứu trợ xã hội theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 236/1998/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ:

- Quảng Nam:	10 tỷ đồng
- Quảng Ngãi:	0,5 tỷ đồng
- Bình Định:	2 tỷ đồng
- Phú Yên:	2 tỷ đồng
- Khánh Hòa:	2 tỷ đồng
- Ninh Thuận:	2 tỷ đồng
- Bình Thuận:	0,5 tỷ đồng
- Gia Lai:	0,5 tỷ đồng
- Kon Tum:	0,5 tỷ đồng.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương sử dụng khoản kinh phí trên đây.

2. Dành 10 tỷ đồng để mua 2.500 tấn giống lúa giúp nhân dân các tỉnh miền Trung bị thiệt hại do bão, lụt để sớm ổn định sản xuất và đời sống:

- Thừa Thiên - Huế:	0,8 tỷ đồng
- Đà Nẵng:	0,4 tỷ đồng
- Quảng Nam:	1,4 tỷ đồng
- Quảng Ngãi:	1,2 tỷ đồng

- Bình Định:	1,4 tỷ đồng
- Phú Yên:	1,2 tỷ đồng
- Khánh Hòa:	1,2 tỷ đồng
- Ninh Thuận:	1,2 tỷ đồng
- Bình Thuận:	1,2 tỷ đồng.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương sử dụng khoản kinh phí này.

3. Dành 20 tỷ đồng hỗ trợ các địa phương xử lý cấp bách sạt lở bờ sông, bờ biển:

- Phú Thọ:	2 tỷ đồng
- Vĩnh Phúc:	2 tỷ đồng
- Hưng Yên:	1 tỷ đồng
- Thanh Hóa:	1 tỷ đồng
- Hà Tĩnh:	0,75 tỷ đồng
- Thừa Thiên - Huế:	2 tỷ đồng
- Quảng Nam:	2 tỷ đồng
- Ninh Thuận:	3 tỷ đồng
- Kon Tum:	1,25 tỷ đồng
- An Giang:	3 tỷ đồng
- Trà Vinh:	1 tỷ đồng
- Tiền Giang:	1 tỷ đồng.

Điều 2. Ngoài khoản kinh phí hỗ trợ tại Điều 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh cần có biện pháp khai thác các nguồn tại địa phương và sử dụng nguồn tài trợ của các địa phương khác, tổ chức quốc tế để giải quyết các yêu cầu của địa phương có liên quan đến khắc phục hậu quả bão, lụt và xử lý cấp bách sạt lở, bảo đảm an toàn cho nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủy sản, Y tế, Giáo dục và Đào tạo và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG